

Bản án số: 41/2022/HS-ST  
Ngày 10/02/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quốc D;
2. Ông Huỳnh Thanh Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Hữu Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 25/01/2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Tất Ê (B, H)**, sinh ngày 09/10/1990 tại AG; Chỗ ở hiện nay (ĐKHKT): Ấp 5, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị Ph, sinh năm 1962; Vợ Lê Thị Thanh H, sinh năm 1992, có 02 (hai) con sinh năm 2015 và 2019; T án, T sự: không.

2. **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm T 1, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh DT; Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969; Vợ Huỳnh Thị Th, sinh năm 1992, có 02 (hai) con sinh năm 2009 và 2013; T án, T sự: không.

3. **Phạm Văn T E**, sinh năm 1993 tại AG; Chỗ ở hiện nay (ĐKHKT): Ấp 1, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con Phạm Thanh H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn

Thị Th, sinh năm 1966; Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1992, có 04 (bốn) con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; T án, T sự: không.

Các bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Đặng Văn S, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp 1, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T và ông Bùi Văn S, đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê nhận được điện thoại của người tên D (không rõ địa chỉ) thuê vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu với T công là 1.500.000 đồng. Ngày 01/9/2021, bị cáo Ê thuê bị cáo Phạm Văn T E và bị cáo Nguyễn Văn N cùng vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và hứa trả cho bị cáo Na 500.000 đồng, bị cáo T E 300.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ê thuê võ lã Composite của ông Đặng Thanh S để cùng các bị cáo Na, E đến khu vực Cồn thuộc xã TP, huyện HN, tỉnh ĐT lấy 10 bọc nilon màu đen và 01 bao da rắn màu trắng chứa khoảng trên 200 cây thuốc lá vận chuyển về xã VH. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/9/2021, các bị cáo Ê, Na, T E vận chuyển đến khu vực thuốc áp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG thì bị lực lượng, Tổ tuần tra của Đội đặc nhiệm - Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ đội biên phòng tỉnh An Giang phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế VX và Chi cục hải quan cửa khẩu quốc tế VX tuần tra trên sông T phát hiện nên các bị cáo Ê, Na và E ném toàn bộ thuốc lá xuống sông, các bị cáo Ê và E bị bắt, bị cáo Na nhảy xuống sông trốn thoát. Trên đường áp giải về trụ sở Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế VX, bị cáo Ê tiếp tục nhảy xuống sông bỏ trốn. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T E về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” cùng vật chứng thu giữ 2.970 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 750 bao Nelson; 540 bao Jet; 1.680 bao hiệu Hero. Ngày 02/9/2021 Nguyễn Văn Tất Ê và Nguyễn Văn N đến Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế VX để đầu thú.

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N và Phạm Văn T E, về tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

\* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 1.680 bao thuốc lá hiệu Hero.
- 750 bao thuốc lá hiệu Nelson.
- 540 bao thuốc lá hiệu Jet.
- 01 bao da rắn màu trắng.
- 10 bọc nilon màu đen.

- 01 võ lãi Composite (đã qua sử dụng) và 01 máy xăng hiệu HiRoTa 7.0HP, số máy HT212-QR/A1803017032 (đã qua sử dụng) (đã giao trả cho ông Đặng Văn S giao đoạn điều tra).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Văn S trình bày: Ông và bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê là anh E ở cùng xóm nhưng không có họ hàng. Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2021, bị cáo Ê có gặp ông hỏi mượn võ lãi Composite và máy nổ của tôi hàng ngày để làm phương tiện giăng câu lưới. Bị cáo Ê nói là để đi bắt cá với giá 100.000 đồng/đêm nên ông đồng ý. Ông không biết bị cáo Ê dùng võ lãi và máy nổ để đi vận chuyển hàng cấm. Đối với chiếc võ lãi và máy nổ là do ông mua của người tên Sáu (họ tên, địa chỉ không rõ) với giá 11.000.000 đồng để làm nghề giăng câu lưới nhưng không làm hợp đồng mua bán. Ông đã nhận lại võ lãi và máy nổ của mình nên không yêu cầu bồi thường.

Nguyễn Văn T, Bùi Văn S và Đặng Văn S đều trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang khởi tố Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N và Phạm Văn T E về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKS-TC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N và Phạm Văn T E về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận của bị cáo Ê, Na, E phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ trong vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo Ê, Na và E là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi vận chuyển thuê 2.970 bao thuốc lá điếu nhập lậu, với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò thực hành trong vụ án. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 94 ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T E về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật, nên giữ nguyên quan điểm truy tố.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết Vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi bị cáo đã

vận chuyển thuê cho người khác, bị cáo thực hiện hành vi tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và buôn bán đối với một số loại hàng hóa và làm ảnh hưởng đến sự phát triển chung của nền kinh tế đất nước. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo Tất Ên, Na đầu thú; các bị cáo thuộc thành phần lao động và là lao động chính trong gia đình, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, chưa có T án, T sự, nên cần xem xét khi lượng hình.

Áp dụng Điều 17, Điều 65, điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Bị cáo Phạm Văn T E mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội Vận chuyển hàng cấm.

*Hình phạt bổ sung:* Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1.680 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Nelson; 540 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bao da rắn màu trắng; 10 bọc nilon màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu gì nên không đặt ra giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N và Phạm Văn T E bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “Vận chuyển hàng cấm” xảy ra tại khu vực thuộc ấp 4, xã

VX, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Văn S; Người làm chứng Nguyễn Văn T, Bùi Văn S đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về nội dung vụ án:

[1] Hành vi phạm tội:

Ngày 28/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê nhận được điện thoại của người tên D (không rõ địa chỉ) thuê vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu với T công là 1.500.000 đồng. Ngày 01/9/2021, bị cáo Ê thuê bị cáo Phạm Văn T E và bị cáo Nguyễn Văn N cùng vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và hứa trả cho bị cáo Na 500.000 đồng, bị cáo T E 300.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ê thuê võ lã Composite của ông Đặng Thanh S để cùng các bị cáo Na, E đến khu vực Cồn thuộc xã TP, huyện HN, tỉnh DT lấy 10 bọc nilon màu đen và 01 bao da rắn màu trắng chứa khoảng trên 200 cây thuốc lá vận chuyển về xã VH. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/9/2021, các bị cáo Ê, Na, T E vận chuyển đến khu vực thuốc áp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG thì bị lực lượng, Tổ tuần tra của Đội đặc nhiệm - Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ đội biên phòng tỉnh An Giang phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế VX và Chi cục hải quan cửa khẩu quốc tế VX tuần tra trên sông T phát hiện nên các bị cáo Ê, Na và E ném toàn bộ thuốc lá xuống sông, các bị cáo Ê và E bị bắt, bị cáo Na nhảy xuống sông trốn thoát. Trên đường áp giải về trụ sở Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế VX, bị cáo Ê tiếp tục nhảy xuống sông bỏ trốn. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T E về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” cùng vật chứng thu giữ 2.970 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 750 bao Nelson; 540 bao Jet; 1.680 bao hiệu Hero. Ngày 02/9/2021 Nguyễn Văn Tất Ê và Nguyễn Văn N đến Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế VX để đầu thú.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với nhau; Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/09/2021 do Tổ tuần tra của Đội đặc nhiệm - Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ đội biên

phòng tỉnh An Giang phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế VX và Chi cục hải quan cửa khẩu quốc tế VX lập. Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 02/9/2021 đối với Nguyễn Văn Tất Ê và Nguyễn Văn N do Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế VX lập; Đồng thời, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ cơ sở xác định, các bị cáo đã có hành vi vận chuyển 2.970 bao thuốc lá ngoại nhập lậu, bao gồm các loại: Hero, Jet, Nelson và bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại khu vực khu ấp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG khi đang vận chuyển.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế và chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, gây tác động xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố các bị cáo Ê, Na, T E ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo Tất Ê, Na đầu thú; các bị cáo thuộc thành phần lao động và là lao động chính trong gia đình, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có T án, T sự là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đồng phạm:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết, phân công mà cùng thống nhất ý chí trong thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Tất Ê là người khởi xướng, rủ rê và thuê các bị Na, T E thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, có xE xét đến tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo trong đồng phạm khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Các bị cáo Ê, Na, T E có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; không có T án, T sự.

Xét, không cần thiết cách ly các bị cáo Ê, Na, T E với bên ngoài xã hội, có thể để các bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục. Cho các bị cáo Ê, Na, T E hưởng án treo.

Gia đình các bị cáo Ê, Na, T E có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã VX, thị xã TC, tỉnh AG trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Ê, Na, T E thuộc thành phần lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số lượng 1.680 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Nelson; 540 bao thuốc lá hiệu Jet bị thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 bao da rắn màu trắng; 10 bọc nilon màu đen, không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy;

Theo quy định điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

[7] Các vấn đề khác: Đối với người tên D người thuê Nguyễn Văn Tất Ê vận chuyển thuốc lá nhập lậu, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, không làm việc được. Khi nào làm rõ, sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Ê, Na, T E mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.*

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T E phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo Tất Ê hưởng án treo;

Thời hạn thử thách của bị cáo Tất Ê là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 10/02/2022 (*ngày mười, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo Na hưởng án treo;

Thời hạn thử thách của bị cáo Na là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án 10/02/2022 (*ngày mười, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T E 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo T E hưởng án treo;

Thời hạn thử thách của bị cáo T E là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án 10/02/2022 (*ngày mười, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Giao các bị cáo Tất Ê, Na, T E cho Ủy ban nhân dân xã VX, thị xã TC, tỉnh AG giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo Tất Ê, Na, T E có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã VX, thị xã TC, tỉnh AG trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 1.680 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Nelson; 540 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bao da rắn màu trắng; 10 bọc nilon màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Châu với Chỉ huy Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

*Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T E mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.



Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Nguyễn Văn Tất Ê, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T E có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**